TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2018/HSST
Ngày 11-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Lê Dung
2. Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, T Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2018/HSST-QĐXX ngày 23 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Châu Quốc T sinh năm 1999 tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: ấp An Thạnh, xã Tân Phú, huyện C, tỉnh A; nơi ở khi bị bắt: 442/01/39L đường B, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: thợ sơn nước; Con ông Châu Văn S và bà Nguyễn Thị Ph.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt 13 tháng 12 năm 2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp.Vũng Tàu (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Châu Văn S, sinh năm 1980; địa chỉ L đường Bình Giã, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi của bị cáo: Khoảng 13^{h}00’ ngày 13/12/2017, con nghiện tên Nguyễn Văn S, sinh năm: 1992, chỗ ở: 221/4/6 đường Ng, phường Thắng Nhất, TP Vũng Tàu, gọi đến điện thoại di động số: 0962867683 gặp Châu Quốc T hỏi mua 200.000đ ma túy tổng hợp (MTTH, tên gọi khác là hàng đá). T đồng ý bán và hẹn gọi lại sau. Khoảng 13^{h}25’cùng ngày, Sơn gọi điện thoại lại cho T, T hỏi S ở đâu, Sơn nói đang đứng trước cửa nhà số Ekhu Đô thị Chí Linh, phường 10, TP Vũng Tàu. T điều khiển xe mô tô biển số: 51 R5- 0279 chở bạn gái là chị Nguyễn Ngọc Tố Tr (sinh năm: 1999, chỗ ở: 60/15 đường Ph, Phường 7, TP Vũng Tàu) đến điểm hẹn, T đi đến gặp và bán cho S 01 gói MTTH với giá: 200.000đ, thì bị Đồn Biên phòng Chí Linh- BĐBP- tỉnh BR- VT (Đồn BP Chí Linh- BĐBP- tỉnh BR- VT) kết hợp với Công an Phường 10 TP Vũng Tàu bắt quả tang lúc 13^{h}30’ cùng ngày. Cơ quan chức năng thu giữ tang, tài vật của Tỉnh gồm: 200.000đ (là tiền vừa nhận của con nghiện), 01 điện thoại di động hiệu Nokia, kèm sim số: 0962867683, 01 xe mô tô biển số: 51 R5- 0279; thu của con nghiện tên S: 01 gói bên trong chứa chất kết tinh màu trắng (cả hai cùng khai là MTTH, Tỉnh vừa bán cho Sơn).

Biên bản xét nghiệm chất ma túy (Test) đối với chị Nguyễn Ngọc Tố Tr, kết quả: âm tính (không sử dụng ma túy).

Quá trình điều tra, T khai nhận: T sử dụng MTTH khoảng một năm nay. T quen biết S qua bạn bè giới thiệu. Khoảng 13^{h}00’ ngày 13/12/2017, sau khi S gọi điện thoại hỏi mua 200.000đ MTTH, T đồng ý bán và hẹn S gọi điện thoại lại. Ngay sau đó, T đi ra gặp người thanh niên tên Đ không rõ lai lịch nói có người mua 200.000đ MTTH. Đ đưa cho T 01 gói MTTH (với giá: 150.000đ) và nói thứ bảy Tỉnh sẽ trả tiền cho Đô. Sau khi mua được gói MTTH, T điều khiển xe mô tô biển số: 51 R5- 0279 đến quán Net đường Bình Giã, phường 10, TP Vũng Tàu rủ và chở chị Nguyễn Ngọc Tố Tr cùng đi đến trước cửa nhà số E khu Đô thị Chí Linh, phường 10, TP Vũng Tàu, T vào gặp và bán cho S gói MTTH trên với giá: 200.000đ, thì bị cơ quan chức năng bắt quả tang. Đây là lần đầu, T bán ma túy cho con nghiện.

Lời khai của T phù hợp chứng cứ thu thập được và phù hợp lời khai của chị Nguyễn Ngọc Tố Tr và lời khai của con nghiện tên Nguyễn Văn S.

Chị Tr khai: T đến quán Net G7 đường Bình Giã, Phường 10, TP Vũng Tàu rủ chị Tr đi chơi và nói là đi lấy tiền. Khi đến trước cửa nhà số E khu Đô thị Chí Linh, Phường 10, TP Vũng Tàu, T vào gặp người thanh niên và bị cơ quan Biên phòng bắt như trên. Chị T không sử dụng ma túy, không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của T.

Con nghiện Nguyễn Văn S khai: S thường mua ma túy của người thanh niên tên Tài Em ở khu vực B, phường Rạch Dừa, TP Vũng Tàu để sử dụng. Qua bạn bè giới thiệu, đây là lần đầu Sơn mua ma túy của Tỉnh thì bị bắt.

Bản kết luận giám định số: 293/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 29 tháng 12 năm 2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn biên phòng Chí Linh, Bộ CHBĐBT tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Đình Ch, Châu Quốc T, Trần Văn H, Nguyễn Ngọc Tố Tr, Phan Văn Ph, Nguyễn Văn S, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,0813 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

2. Bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 29-3-2018, Viện Kiểm sát nhân dân TP.Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Châu Quốc S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định định tại khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999.

3. Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Châu Quốc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma tuý là tang vật vụ án; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia kèm sim số 0962867683 và 01 xe mô tô biển số 51R5 – 0279.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và luận tội mà Viện kiểm sát nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị

cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Ngọc Tố Tr và lời khai của con nghiện Nguyễn Văn S, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lúc 13^{h}25’ ngày 13/12/2017, tại trước cửa nhà số Ekhu Đô thị Chí Linh, Phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Châu Quốc T bán cho con nghiện tên Nguyễn Văn Sơn 01 gói MTTH với giá: 200.000đ, thì bị Đồn Biên phòng Chí Linh- Bộ đội Biên phòng - tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết hợp với Công an Phường 10 , thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu bắt quả tang. Cơ quan chức năng thu giữ vật chúng của Tỉnh gồm: 200.000đ (là tiền vừa nhận của con nghiện), 01 điện thoại di động hiệu Nokia, kèm sim số: 0962867683, 01 xe mô tô biển số: 51 R5- 0279; thu của con nghiện tên Sơn: 0,0813 gam Methamphetamine.

Hành vi của Châu Quốc T đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự 1999. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP.Vũng Tàu đã truy tố đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương.

Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, là con nghiện nên biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Sử dụng ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sựu duy trì nòi giống nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với con nghiện tên Nguyễn Văn S, sau khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang và ghi lời khai đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn và người thanh niên tên Đô ở thành

phố Vũng Tàu bán ma túy cho Tỉnh, do không rõ lai lịch, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với chị Nguyễn Ngọc Tố Tr, do chị Tr không sử dụng ma túy, không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Tỉnh, nên cơ quan chức năng đưa vào diện người chứng kiến vụ án là đúng quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không xác định được có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, kèm sim số: 0962.867683

- Đối với chiếc xe môtô biển số: 51R5- 0279, có số máy: RNAWCHJNA61002757 và số khung: VUMYG150FMH162757, Tỉnh khai của cha là Châu Văn Sự mua cho Tỉnh sử dụng, nhưng Tỉnh đã làm mất giấy tờ xe. Anh Sự khai: đã mua xe trên của một người không rõ lai lịch để cho Tỉnh đi làm nhưng không cung cấp được giấy tờ chứng minh việc mua bán xe và nguồn gốc xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tại 02 phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 04/01/2018 và ngày 01/3/2018 của Phòng CSGT Công an tỉnh BR- VT cung cấp: biển số: 51R50279 và số máy: RNAWCHJNA61002757, số khung: VUMYG150FMH162757: không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm trên. Ngày 23/02/2018, cơ quan CSĐT Công an TP Vũng Tàu đã ra thông báo trên Báo BR- VT tìm chủ sở hữu xe môtô biển số: 51R5- 0279, số máy: RNAWCHJNA61002757, số khung: VUMYG150FMH162757 nhưng đến nay không có ai đến nhận. Châu Quốc Tỉnh sử dụng xe trên làm phương tiện đi mua bán ma túy. Do đó, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe nói trên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Quốc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Châu Quốc T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 13 tháng 12 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số: 293/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 29 tháng 12 năm 2017.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng xanh, Model 1110i, Imel 358994/01/388987/0 kèm sim số 0962867683 và 01 xe mô tô biển số 51R5 – 0279 số máy: RNAWCHJNA61002757, số khung: VUMYG150FMH162757.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 88/BB.THA và Biên lai thu tiền số 0009355 cùng ngày 05-4-2018.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Châu Quốc Tỉnh phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai) để yêu cầu Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hiếu